

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-ST

Ngày 27-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Cao Tản

Ông Phạm Quốc Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đặng Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Thanh B, sinh năm 1952; giới tính: Nam; ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; học vấn: 0/10; con ông Đoàn Văn T và bà Ngô Thị U (đều đã chết); gia đình có 09 anh em; bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/7/2022 đến nay tại xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. “Có mặt”

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định. “Có mặt”

* *Người làm chứng:* Chị Đoàn Thị Yến. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đoàn Thanh B có thời gian tham gia quân đội từ tháng

5-1971 đến tháng 6-1976, trong đó có công tác tại đơn vị C2 D83 E10 F4 Quân khu 9 từ tháng 10-1972 đến tháng 4-1976, chiến đấu tại chiến trường Tây Nam Bộ. Do vậy, quá trình về sinh sống tại địa phương khi biết được Nhà nước có chế độ chính sách đối với người kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, B đã tìm hiểu để làm hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trên. Theo đó, để làm hồ sơ thì cần phải có Huân chương chiến sĩ giải phóng hoặc Giấy chứng nhận XYZ nhưng B đã làm thất lạc những giấy tờ này.

Năm 2016, B gặp lại đồng đội của mình tại đơn vị E10 F4 Quân khu 9 là ông Nguyễn Bá L trú tại số 176 đường T, phường N, thành phố N (đã chết ngày 16-01-2017). B nói chuyện với ông về việc muốn hưởng chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nhưng đã bị mất hết giấy tờ chứng minh thì ông L nói đang có 01 "Giấy chứng nhận XYZ" chưa ghi thông tin. Sau đó, ông L hỏi tên tuổi địa chỉ của B để ghi vào giấy và hẹn một tuần sau lấy thì B đồng ý và cung cấp thông tin của mình cho ông L. Khoảng một tuần sau, B đến gặp thì ông L đưa cho B một "Giấy chứng nhận XYZ" số "TL4359" đền ngày "01-6-1976" mang tên "Đoàn Thanh B". Khi xem giấy chứng nhận, B thấy trên giấy có dấu tròn đỏ của Đoàn 559, không phải là đơn vị chiến đấu của mình, loại giấy không giống với Giấy chứng nhận XYZ cũ đã được cấp nên B biết rõ "Giấy chứng nhận XYZ" mà ông L đưa là giả. Lo sợ bị cơ quan chức năng phát hiện khi sử dụng giấy tờ giả này nên B đã hỏi ông L về những bất thường trên giấy thì ông L nói "có đi chiến trường thì mới có nọ kia chứ" nên B yên tâm và cầm "Giấy chứng nhận XYZ" trên về.

Đến năm 2021, B thấy bản thân bị bệnh tiểu đường type2, đủ điều kiện bệnh lý để được hưởng chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên đã nhờ vợ là bà Nguyễn Thị T viết "Bản khai cá nhân đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học". Đồng thời, B sử dụng "Giấy chứng nhận XYZ" giả đưa vào hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và nộp cho chị Đoàn Thị Yển là cán bộ lao động thương binh xã hội xã Hải Lộc. Khi nộp hồ sơ, B khẳng định "Giấy xác nhận XYZ" của mình là thật nên chị Yển đã tin tưởng, tiếp nhận và trình Hội đồng xác nhận người có công của xã Hải Lộc xem xét. Sau 15 ngày công khai hóa hồ sơ của B không có ý kiến thắc mắc gì nên Hội đồng xác nhận người có công xã Hải Lộc đã họp xét duyệt và xác nhận đối tượng hưởng chế độ chính sách người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với B. Hoàn tất hồ sơ, chị Y đã chuyển hồ sơ của B lên Phòng Lao động thương binh & xã hội huyện Hải Hậu và Sở Lao động thương binh & xã hội tỉnh Nam Định để xét duyệt. Quá trình xét duyệt hồ sơ của B, Sở Lao động thương binh & xã hội tỉnh Nam Định phát hiện "Giấy chứng nhận XYZ" có dấu hiệu làm giả nên ngày 17-02-2022 đã có Công văn số 194/SLDTBXH-NCC đề nghị Công an tỉnh Nam Định điều tra, xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của Đoàn Thanh B do Sở Lao động thương binh & xã hội tỉnh Nam Định cung cấp gồm: Bản khai cá nhân đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, Giấy chứng nhận XYZ, Bản tóm tắt quá trình điều trị bệnh đái tháo đường type 2, Biên bản kết quả công khai hóa đối tượng người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học, Biên bản xác nhận người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học (BL: 15-26).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tài liệu đối với "Giấy chứng nhận XYZ" mang tên Đoàn Thanh B đã thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số 116/KL-GĐKTHS(P11) ngày 20-5-2022 của Phòng Giám định kỹ thuật hình sự Bộ Quốc phòng đã kết luận:

- Phần chữ in phôi tài liệu sử dụng các font chữ Tiếng Việt: ".VnCentury SchoolbookH" và ".VnCentunry Schoolbook" trong bảng mã "TCVN3 (ABC)" để soạn thảo, thiết kế chế bản. Cụm chữ "Giấy chứng nhận XYZ" được hình thành bằng phương pháp in lưới, phần chữ in phôi còn lại hình thành bằng phương pháp in offset;

- Hình dấu xác nhận mang tên "Đoàn 559 Quân đội nhân dân Việt Nam" có cụm chữ, số "Đoàn 559" được hình thành bằng phương pháp kẻ vẽ, viết tay.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết trên "Bản khai cá nhân đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học". Tại bản Kết luận giám định số 1243/KL-KTHS ngày 31-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Chữ ký, chữ viết tại tài liệu trên do bà Nguyễn Thị T ký, viết ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nam Định, Binh đoàn 12 và Quân khu 9. Kết quả:

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nam Định cung cấp thông tin:
 - + Đơn vị Đoàn 559/Quân khu 9 thời gian từ tháng 10-1974 đến tháng 7-1988 có địa điểm đóng quân tại An Giang.
 - + Đơn vị E10 F4 QK9 thời gian từ tháng 01-1974 đến tháng 10-1977; địa điểm đóng quân: tỉnh An Giang; tham gia chiến đấu, phối thuộc: Huân luyện.
- Bộ tư lệnh Binh đoàn 12 cung cấp thông tin: Đoàn 559 không có đơn vị E10 F4 QK9. Sau khi kết thúc chiến tranh, năm 1976 Đoàn 559 giải thể. Binh đoàn 12 được thành lập từ tháng 10-1977 là đơn vị kế thừa truyền thống Đoàn 559. Do điều kiện lịch sử, Binh đoàn 12 không được bàn giao hồ sơ, danh sách quân nhân của các đơn vị Đoàn 559 quản lý trong chiến tranh, trong đó có hồ sơ

cấp Giấy chứng nhận XYZ. Do vậy, Binh đoàn 12 không có cơ sở để kiểm tra, đối chiếu, cung cấp thông tin, hồ sơ liên quan đến ông Đoàn Thanh B.

- Quân khu 9 cung cấp thông tin:

+ Năm 1970, Trung đoàn 10 được tăng cường cho chiến trường Tây Nam Bộ (mật danh Đoàn Sông Hương) và được đổi thành đơn vị "Đặc công - Bộ binh". Ngày 19-8-1974, Sư đoàn 4 Quân khu 9 thành lập, Trung đoàn 10 được biên chế về Sư đoàn 4.

+ Không tìm thấy hồ sơ liên quan đến ông Đoàn Thanh B tham gia chiến đấu trong thời gian từ ngày 10-12-1973 đến ngày 02-5-1976 tại Trung đoàn 10, Sư đoàn 4.

+ Năm 1976, Trung đoàn 10 là đơn vị thuộc Sư đoàn 4 Quân khu 9; thời điểm này Sư đoàn 4 không có chủ trương cấp Giấy chứng nhận XYZ cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào. Giai đoạn 1972-1976, Trung đoàn 10 không tham gia hoạt động XYZ.

+ Trung đoàn 10 không có chức năng thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận XYZ, không cấp Giấy chứng nhận XYZ số TL4359 ngày 01-6-1976 và các loại giấy tờ khác cho ông Đoàn Thanh B.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng "Giấy chứng nhận XYZ" giả để đưa vào hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của mình như trên.

Cáo trạng số 70/CT-VKS-P3 ngày 08-9-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Đoàn Thanh B về tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS.

Tại phiên tòa, Đoàn Thanh B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bệnh tật, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến để cho bị cáo mức án thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh B phạm tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, o, s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Đoàn Thanh B từ 09 tháng cải tạo không giam giữ đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Đoàn Thanh

B: Nhất trí với tội danh, điều luật và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện nay bị cáo đã đủ 70 tuổi, là thương binh và có nhiều thành tích xuất sắc trong chiến đấu được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ giải phóng. Bị cáo chưa được hưởng lợi gì. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, o, s, v, x khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo được hưởng mức án thấp nhất như mức Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Năm 2021, Đoàn Thanh B mặc dù biết rõ “Giấy chứng nhận XYZ” do ông Nguyễn Bá L đưa cho mình là giấy tờ giả, không phải do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp nhưng vẫn cố tình sử dụng nộp cho Hội đồng xác nhận người có công của xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để làm hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Hành vi của Đoàn Thanh B đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động B thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước, gây mất an toàn các tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước, ảnh hưởng xấu trong dư luận quần chúng nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Thanh B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đoàn Thanh B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hiện tại bị cáo đã đủ 70 tuổi; có thời gian tham gia trong quân đội và là thương binh; bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong chiến đấu được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ giải phóng. Hành vi thực

hiện tội phạm bị phát hiện ngay nên bị cáo chưa được hưởng lợi gì. Do vậy, cần áp dụng điểm i, o, s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX, xét thấy cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là thể hiện bản chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm, đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên toà. Trong thời gian cải tạo không giam giữ, giao bị cáo Đoàn Thanh B cho Ủy ban nhân dân xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục để bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Bị cáo là người cao tuổi, bản thân là thương binh nên sức khỏe yếu, không còn khả năng lao động. HĐXX, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[5] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với ông Nguyễn Bá L là người đã đưa “Giấy chứng nhận XYZ” giả cho Đoàn Thanh B, xác minh tại Công an phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định xác định: Ông L đã chết ngày 16-01-2017 nên không đề cập vấn đề xử lý; Đối với bà Nguyễn Thị T khi viết hộ “Bản khai cá nhân đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học” cho Đoàn Thanh B và các thành viên Hội đồng xác nhận người có công xã Hải Lộc trong quá trình xét duyệt hồ sơ của B, đều không biết và không phát hiện ra việc B sử dụng “Giấy chứng nhận XYZ” giả để đưa vào hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chất độc hóa học nên Cơ quan điều tra đều không xem xét vấn đề xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh B phạm tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm i, o, s, v, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS. Xử phạt Đoàn Thanh B 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; Giao bị cáo Đoàn Thanh B cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Đoàn Thanh B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Đoàn Thanh B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh